

E7- UNIT 5- EX 1

Bài 1: Chuyển các danh từ đếm được dưới đây thành dạng số nhiều

Singular	Plural	Singular	Plural
Baby (em bé)		Key (chìa khóa)	
Book (sách)		Lady (quý cô)	
Bottle (bình)		Mouse (chuột)	
Bowl (bát)		Person (người)	
Box (hộp)		Photo (ảnh)	
Bus (xe buýt)		Sailor (thủy thủ)	
Chair (ghế)		Series (chuỗi)	
Child (đứa trẻ)		Spoon (muỗng)	
Church (nhà thờ)		Student (học sinh)	
Computer (máy tính)		Table (bàn)	
Door (cửa)		Tooth (răng)	
Fish (cá)		Vehicle (xe cộ)	
Foot (chân)		Window (cửa sổ)	
Gentleman (quý ông)		Woman (người phụ nữ)	
Goose (ngỗng)		Year (năm)	